TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2024/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 03 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH B.

Địa chỉ: số A N, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp: Ông Thái Ngọc T, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1991.

- Bị đơn: Ông Phạm Minh Q, sinh năm 1977.

HKTT: khóm T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quãng Nam.

Địa chỉ: số B Phòng khám Đ, đường L, khóm E, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Minh Q tự nguyện thống nhất trả cho Công ty TNHH B số tiền còn nợ là 187.512.948đồng (Một trăm tám mươi bảy triệu năm trăm mười hai nghìn chín trăm bốn mươi tám đồng).

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn ông Nguyễn Văn S và ông Phạm Minh Q tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Ông Phạm Minh Q tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.688.000đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn đồng).

+ Công ty TNHH B được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.688.000đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 5070 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKS Tp. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo